

BIỆN PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIẢNG DẠY HỌC PHẦN VĂN HỌC TRẺ EM CHO SINH VIÊN NGÀNH GIÁO DỤC MẦM NON TRƯỜNG ĐẠI HỌC HỒNG ĐỨC

Nguyễn Thị Hoàng Hương¹

TÓM TẮT

Học phần Văn học trẻ em hướng tới việc cung cấp cho người học kiến thức cơ bản về các giai đoạn phát triển của nền văn học thiếu nhi Việt Nam; hệ thống những giá trị cơ bản các tác giả, tác phẩm tiêu biểu của văn học thiếu nhi Việt Nam và thế giới. Bên cạnh đó, học phần giúp người học hình thành năng lực dạy học các tác giả, tác phẩm văn học ở bậc học mầm non, đồng thời nâng cao khả năng tự học, tự nghiên cứu, phân tích, đánh giá các tác phẩm văn học. Do đó, trong bài viết này, chúng tôi đề xuất một số biện pháp như thảo luận nhóm, sân khấu hoá, đóng vai, lập sơ đồ tư duy... nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy học phần Văn học trẻ em cho sinh viên ngành giáo dục mầm non Trường Đại học Hồng Đức.

Từ khóa: *Biện pháp, Trường Đại học Hồng Đức, giảng dạy, ngành giáo dục mầm non, học phần văn học trẻ em.*

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong những năm gần đây, việc đổi mới và phát triển toàn diện ngành giáo dục đào tạo luôn được Đảng, Nhà nước, Chính phủ ưu tiên hàng đầu. Trong đó, mầm non là bậc học nhận được nhiều sự quan tâm đặc biệt bởi tính đặc thù so với các bậc học khác. Ngày 03/12/2018, Thủ tướng Chính phủ kí Quyết định số 1677/QĐ-TTg phê duyệt *Đề án phát triển Giáo dục mầm non giai đoạn 2018 - 2025*. Đề án đã nhấn mạnh: “đổi mới nội dung, chương trình giáo dục mầm non; đổi mới hoạt động chuyên môn trong Nhà trường; đổi mới mục tiêu, nội dung và phương pháp, hình thức giáo dục mầm non; vận dụng các phương pháp giáo dục mầm non tiên tiến của các nước trong khu vực và thế giới phù hợp với thực tiễn Việt Nam để nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ; rà soát, đánh giá về chương trình giáo dục mầm non; từng bước chuẩn bị các điều kiện cần thiết để xây dựng và ban hành chương trình giáo dục mầm non sau năm 2020 với nội dung và phương pháp tiên tiến, phù hợp với điều kiện thực tiễn, đáp ứng yêu cầu đổi mới và hội nhập quốc tế” [5]. Có thể thấy, các nghị quyết, quyết định thể hiện sự quan tâm đặc biệt của Chính phủ đến công tác đổi mới giáo dục nước nhà nói chung và đổi mới giáo dục mầm non nói riêng.

Đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục đại học hiện nay, đặc biệt trong các cơ sở đào tạo giáo viên, tại Trường Đại học Hồng Đức, Khoa Giáo dục Mầm non là đơn vị chịu trách nhiệm trực tiếp đào tạo sinh viên chuyên ngành Giáo dục Mầm non. Hiện nay, khoa Giáo dục Mầm non đã và đang thực hiện đổi mới quá trình đào tạo giáo viên mầm non nhằm đáp ứng yêu cầu của xã hội. Những năm gần đây, Trường Đại học Hồng Đức đã tiến hành đổi

¹ Khoa Giáo dục Mầm non, Trường Đại học Hồng Đức; Email: nguyenthiohanghuong@hdu.edu.vn

mới chương trình đào tạo hệ đại học, trong đó có chương trình đào tạo đại học ngành Giáo dục Mầm non; đổi mới phương pháp giảng dạy, kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực của người học, đảm bảo chuẩn đầu ra theo quy định của Bộ GD-ĐT. Trong chương trình đào tạo các môn chuyên ngành thì *Văn học trẻ em* là một trong những học phần đặc biệt quan trọng. Việc hình thành năng lực, phẩm chất cho sinh viên là nhu cầu bức thiết để đảm bảo yêu cầu chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo. Trên cơ sở đánh giá thực trạng giảng dạy học phần *Văn học trẻ em* tại Khoa Giáo dục Mầm non Trường Đại học Hồng Đức, chúng tôi đề xuất một số biện pháp nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy học phần *Văn học trẻ em* cho sinh viên ngành Giáo dục Mầm non, Trường Đại học Hồng Đức.

2. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Thực trạng giảng dạy học phần *Văn học trẻ em* cho sinh viên ngành Giáo dục Mầm non Trường Đại học Hồng Đức

Khảo sát về thực trạng giảng dạy nói chung và giảng dạy học phần *Văn học trẻ em* nói riêng cho sinh viên ngành Giáo dục Mầm non Trường Đại học Hồng Đức, chúng tôi tiến hành khảo sát bằng phương pháp nghiên cứu định lượng (phiếu hỏi) tổng số 20 người, gồm: 06 cán bộ quản lý (Trưởng, phó khoa Giáo dục Mầm non; 03 tổ trưởng), và 14 giảng viên khoa Giáo dục Mầm non, Trường Đại học Hồng Đức. Nội dung khảo sát:

Khảo sát nhận thức của cán bộ quản lý, giảng viên khoa Giáo dục Mầm non về tầm quan trọng của việc đổi mới phương pháp giảng dạy; hình thức kiểm tra, đánh giá;

Khảo sát thực trạng sử dụng các phương pháp dạy học trong dạy học học phần *Văn học trẻ em* tại khoa Giáo dục Mầm non, Trường Đại học Hồng Đức (khảo sát 07 giảng viên trực tiếp giảng dạy học phần *Văn học trẻ em*).

2.1.1. Khảo sát thực trạng nhận thức của cán bộ quản lý, giảng viên về tầm quan trọng của việc đổi mới phương pháp giảng dạy, hình thức kiểm tra, đánh giá tại khoa Giáo dục mầm non Trường Đại học Hồng Đức

Để đánh giá mức độ nhận thức của cán bộ quản lý cán bộ quản lý, giảng viên về tầm quan trọng của việc đổi mới phương pháp giảng dạy, hình thức kiểm tra, đánh giá tại khoa Giáo dục Mầm non Trường Đại học Hồng Đức, chúng tôi tiến hành khảo sát 20 cán bộ quản lý, giảng viên của khoa, trong đó cán bộ quản lý gồm 06 người (Trưởng, phó khoa Giáo dục mầm non; 03 tổ trưởng), và 14 giảng viên. Kết quả thu được như sau:

Bảng 1. Thực trạng nhận thức của cán bộ quản lý, giảng viên về tầm quan trọng của việc đổi mới phương pháp giảng dạy, hình thức kiểm tra, đánh giá tại khoa Giáo dục mầm non Trường Đại học Hồng Đức

| Mức độ nhận thức | Đối tượng khảo sát | | | |
|------------------|--------------------|-----|------------|-------|
| | Cán bộ quản lý | | Giảng viên | |
| | SL | % | SL | % |
| Không quan trọng | 0 | 0 | 0 | 0 |
| Ít quan trọng | 0 | 0 | 0 | 0 |
| Quan trọng | 0 | 0 | 04 | 28.57 |
| Rất quan trọng | 6 | 100 | 10 | 71.43 |

Qua bảng khảo sát mức độ nhận thức của cán bộ quản lý, giảng viên về tầm quan trọng của việc đổi mới phương pháp giảng dạy, hình thức kiểm tra, đánh giá tại khoa Giáo dục Mầm non, Trường Đại học Hồng Đức có thể thấy phần lớn cán bộ quản lý và giảng viên đã nhận thấy được mức độ quan trọng và rất quan trọng của việc đổi mới phương pháp giảng dạy, đổi mới hình thức kiểm tra đánh giá trong quá trình giảng dạy các học phần cho sinh viên chuyên ngành Giáo dục Mầm non (100% cán bộ quản lý và 71.43% giảng viên đánh giá vấn đề này rất quan trọng; 28.57% giảng viên đánh giá vấn đề là quan trọng).

2.1.2. Khảo sát thực trạng giảng dạy trong dạy học học phần Văn học trẻ em tại khoa Giáo dục mầm non, Trường Đại học Hồng Đức

Để đánh giá thực trạng giảng dạy trong dạy học học phần Văn học trẻ em tại khoa Giáo dục mầm non, Trường Đại học Hồng Đức, cũng như đáp ứng được những đặc trưng riêng trong giảng dạy học phần này, chúng tôi tiến hành khảo sát trực tiếp 07 giảng viên giảng dạy. Kết quả được thể hiện trong bảng 2.

Bảng 2. Thực trạng giảng dạy trong dạy học học phần Văn học trẻ em tại khoa Giáo dục mầm non, Trường Đại học Hồng Đức

| TT | Các PPDH | Mức độ sử dụng | | | | | ĐTB | Thứ bậc |
|----|---------------------------------|------------------|--------------|--------------|----------|---------------|-----|---------|
| | | Rất thường xuyên | Thường xuyên | Thỉnh thoảng | Hiếm khi | Không bao giờ | | |
| 1 | Phương pháp gợi mở - vấn đáp | 5 | 1 | 1 | 0 | 0 | 4.6 | 2 |
| 2 | Phương pháp thuyết trình | 5 | 2 | 0 | 0 | 0 | 4.7 | 1 |
| 3 | Phương pháp Sân khấu hóa | 2 | 3 | 2 | 0 | 0 | 4.0 | 3 |
| 4 | Phương pháp đóng vai | 1 | 1 | 3 | 2 | 0 | 3.1 | 9 |
| 5 | Phương pháp đọc sáng tạo | 2 | 1 | 3 | 1 | 0 | 3.6 | 6 |
| 6 | Phương pháp gợi tìm | 2 | 3 | 1 | 1 | 0 | 3.9 | 4 |
| 7 | Phương pháp tái hiện hình tượng | 1 | 1 | 1 | 4 | 0 | 2.9 | 10 |
| 8 | Phương pháp nghiên cứu | 1 | 2 | 2 | 2 | 0 | 3.3 | 8 |
| 9 | Phương pháp thảo luận nhóm | 2 | 2 | 2 | 1 | 0 | 3.7 | 5 |
| 10 | Phương pháp lập sơ đồ tư duy | 1 | 2 | 3 | 1 | 0 | 3.4 | 7 |

Là học phần có những yêu tố đặc trưng riêng nên chúng tôi lựa chọn các phương pháp trên làm cơ sở khảo sát thực trạng dạy học học phần Văn học trẻ em tại Khoa Giáo dục Mầm non, Trường Đại học Hồng Đức. Có thể thấy, qua bảng khảo sát 10 phương pháp dạy học của các giảng viên giảng dạy học phần này, chúng tôi nhận thấy đa phần các phương pháp truyền thống như: *gợi mở - vấn đáp; thuyết trình, gợi tìm...* vẫn xếp ở các thứ bậc cao nhất trong 10 phương pháp khảo sát. Bên cạnh đó, các phương pháp được coi là hiện đại, đổi mới như: *phương pháp tái hiện hình tượng, phương pháp đóng vai; phương pháp lập sơ đồ tư duy; phương pháp thảo luận nhóm...* cũng được sử dụng nhưng đều có thứ bậc thấp và rất thấp trong 10 phương pháp khảo sát.

Như vậy, có thể thấy, học phần *Văn học trẻ em* nói riêng hay các học phần chuyên ngành khác của chuyên ngành Giáo dục Mầm non, khi giảng dạy giảng viên vẫn còn hiện tượng “lam dụng” các phương pháp dạy học truyền thống, trong khi rất hạn chế sử dụng các phương pháp mới, hiện đại. Điều này chắc chắn sẽ ảnh hưởng tới quá trình tiếp nhận kiến thức của sinh viên trong quá trình học tập. Vì vậy, việc cần thiết phải đổi mới giảng dạy, giảng viên phải chủ động đổi mới, tìm tòi, học hỏi ở nhiều “kênh” khác nhau để quá trình lên lớp phương pháp giảng dạy đa dạng, phong phú hơn. Có như vậy, việc tiếp thu kiến thức và phát triển năng lực ở sinh viên mới được đảm bảo và đạt hiệu quả cao nhất về mặt chất lượng.

2.2. Đề xuất biện pháp nâng cao chất lượng giảng dạy học phần *Văn học trẻ em* cho sinh viên ngành Giáo dục mầm non Trường Đại học Hồng Đức

*2.2.1. Đổi mới nhận thức của giảng viên trong việc dạy học học phần *Văn học trẻ em**

Để đáp ứng yêu cầu của thực tiễn giáo dục đại học trong tình hình mới, đặc biệt trong việc đào tạo sinh viên sư phạm ngành Giáo dục Mầm non, giảng viên cần thay đổi nhận thức của chính bản thân mình, phải có tư duy mở và phải tiếp cận các phương pháp dạy học tiên tiến. Người dạy là nhân tố chủ đạo, quyết định đến chất lượng đào tạo đội ngũ giáo viên mầm non có chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu của thực tiễn xã hội. Do đó, hoạt động học tập của sinh viên cần được thực hiện theo hướng tiếp cận năng lực một cách tích cực, tự giác, chủ động, sáng tạo với sự hướng dẫn và tổ chức sư phạm của người dạy. Đổi mới phương pháp dạy học tích cực sẽ đưa người dạy từ vị trí là người tập trung truyền thụ kiến thức thành người hướng dẫn, định hướng, tổ chức việc học tập cho người học một cách chủ động, tích cực. Thông qua quá trình dạy học, giảng viên có thể hỗ trợ sinh viên, giải đáp các thắc mắc, các yêu cầu mà người học đặt ra khi cần thiết. Do vậy, giảng viên phải là người chủ động nghiên cứu, đổi mới phương pháp dạy học tích cực, xem đây là yếu tố quyết định đến chất lượng đào tạo đội ngũ giáo viên mầm non.

Hiện nay, với những thành tựu của công nghệ thông tin, việc dạy học nói chung và dạy học học phần *Văn học trẻ em* cho sinh viên ngành Giáo dục Mầm non tại Trường Đại học Hồng Đức cũng đặt ra những yêu cầu mới. Do đó, giảng viên cần cởi mở, linh hoạt; mạnh dạn đổi mới, ứng dụng công nghệ thông tin, công cụ dạy học để nâng cao chất lượng giảng dạy. Bên cạnh đó, phương thức truyền đạt cũng mang tính chất gợi mở, tương tác nhiều hơn với người học. Giảng viên dạy học phần *Văn học trẻ em* cần hiểu rằng, văn chương ngày càng gần gũi hơn với thực tiễn đời sống. Bởi vậy, để phát triển năng lực toàn diện người học, giảng viên cần định hướng cho sinh viên chuyên ngành Giáo dục Mầm non biết ứng dụng những tri thức đào tạo vào thực tiễn giáo dục mầm non hiện nay.

*2.2.2. Đổi mới nhận thức của sinh viên trong học tập học phần *Văn học trẻ em**

Hiện nay, chương trình đào tạo đại học chuyên ngành Giáo dục Mầm non tại Trường Đại học Hồng Đức đòi hỏi sinh viên phải chủ động nhiều hơn trong việc học tập. Sinh viên phải tiếp cận nhiều hơn với nguồn tài liệu đa dạng, phong phú. Để có thể lĩnh hội được những kiến thức từ nhiều nguồn khác nhau, sinh viên phải tìm ra cách thức để hệ thống được những thông tin cần thiết. Bước tiếp theo của việc “sàng lọc thông tin” là kỹ năng phân tích, tổng

hợp, xử lý thông tin, để có thể áp dụng vào thực tiễn, giải quyết vấn đề theo yêu cầu đặt ra. Đây cũng là phương pháp giúp sinh viên phát triển kỹ năng tự học và kỹ năng giải quyết vấn đề. Phương pháp này tập trung vào việc khuyến khích và động viên người học tự giác tìm kiếm, học bằng cách đọc, tự mình tổ chức và xử lý thông tin thay vì lệ thuộc vào kiến thức bài giảng của người dạy. Ví dụ, khi tìm hiểu những nét đặc sắc về nghệ thuật trong thơ Trần Đăng Khoa, giảng viên có thể giao nhiệm vụ học tập cho sinh viên: về nhà tìm đọc các tập thơ của Trần Đăng Khoa viết về cảnh vật thiên nhiên, con người lao động, thế giới trẻ thơ... sau đó chỉ ra những đặc điểm về nội dung và nghệ thuật của thơ Trần Đăng Khoa. Như vậy, chỉ có thể bằng cách tự đọc, tự tìm hiểu và khái quát vấn đề, người học mới có thể xử lý tốt yêu cầu đặt ra của bài tập này. Sau khi lắng nghe sinh viên trình bày kết quả từ sự tìm hiểu nội dung bài học, giảng viên có những chỉnh sửa, bổ sung để sinh viên thu thập được kiến thức đúng đắn nhất. Đây được hiểu là phương pháp học tập tích cực. Trong đó, người dạy đóng vai trò là “người hướng dẫn” giúp người học thu được kết luận chính xác thông qua sự chỉ dẫn, khuyến khích họ đạt được mục đích học tập.

Với đặc thù riêng biệt của học phần *Văn học trẻ em*, việc sinh viên tiếp cận với một khối lượng lớn thông tin kiến thức về các tác giả, tác phẩm, nhân vật, sự kiện văn học,... là một vấn đề khó trong quá trình học tập. Do vậy, yêu cầu đặt ra đối với sinh viên là phải biết cách chắt lọc thông tin, hệ thống, sắp xếp một cách hợp lý nhằm lưu trữ và hiểu sâu vấn đề.

Quá trình học tập muốn đạt hiệu quả, sinh viên cần ý thức được tầm quan trọng và lợi ích của việc học tập. Khác với phổ thông, ở bậc đại học, sinh viên cần nâng cao ý thức tự học và phải chịu trách nhiệm với việc học của bản thân mình. Theo đó, hình thức học tập theo nhóm là một trong những hình thức đem lại những lợi ích thiết thực cho sinh viên. Trong bối cảnh hiện nay, khi tham gia vào môi trường làm việc chuyên nghiệp, việc hợp tác và làm việc theo nhóm sẽ hình thành ở người làm tác phong chuyên nghiệp, các kỹ năng xử lý thông tin nhanh chóng, tư duy tranh luận, phản biện... Do đó, ngay khi còn ngồi trên giảng đường đại học, sinh viên cần trang bị cho mình những điều kiện cần thiết để việc học tập trở nên thuận lợi, hiệu quả và quan trọng đáp ứng yêu cầu công việc khi ra trường.

2.2.3. Đối mới phương pháp giảng dạy

Hiện nay, vấn đề đổi mới phương pháp dạy học ở tất cả các cơ sở giáo dục được xem là khâu vô cùng quan trọng. Xuất phát từ thực tiễn dạy và học học phần *Văn học trẻ em* tại khoa Giáo dục Mầm non trường Đại học Hồng Đức, bên cạnh việc phát huy những ưu điểm của một số phương pháp dạy học truyền thống như phương pháp gợi mở, phương pháp thuyết trình, phương pháp đàm thoại... chúng tôi đề xuất một số phương pháp dạy học để đáp ứng yêu cầu của đổi mới dạy học gắn với đặc trưng học phần *Văn học trẻ em*.

2.2.3.1. Phương pháp đọc sáng tạo

Đây không phải là một phương pháp dạy học mới, tuy nhiên nó là phương pháp không thể thay thế khi dạy học học phần *Văn học trẻ em*. Phương pháp này giúp hình thành ở sinh viên phương pháp đọc trong quá trình học tập. Trong phạm vi bài viết, chúng tôi đề cập tới hai cấp độ đọc sáng tạo, đó là đọc hiểu giáo trình, tài liệu và nghệ thuật đọc sáng tạo, kể diễn

cảm các tác phẩm thơ, truyện thiếu nhi... Đây là cơ sở để giúp sinh viên phát triển những năng lực và kỹ năng đọc nhằm tích lũy kiến thức, trang bị cho bản thân khả năng đọc sáng tạo, kể diễn cảm các tác phẩm thơ, truyện thiếu nhi được tốt hơn.

Đọc giáo trình, tài liệu

Trước hết, đọc giáo trình, tài liệu phải xuất phát từ chính nhu cầu học tập của sinh viên, tức là sinh viên phải xác định được mục đích của việc tìm kiếm tri thức, thông tin thông qua giáo trình, tài liệu. Sinh viên không nên dừng lại ở việc đọc những vấn đề mà thầy cô nêu ra mà cần phải đọc bao quát ở một phổ rộng hơn để chiếm lĩnh tri thức cho riêng mình. Theo đó, khi đọc giáo trình, tài liệu giảng viên cần định hướng cho sinh viên nắm vững một số kỹ thuật đọc như: đọc lướt tài liệu để nắm mục lục, lời giới thiệu, mở đầu giáo trình, sau đó đọc vào nội dung chính; đọc sâu, chậm những chỗ quan trọng, cần thiết. Quá trình đọc, sinh viên cần ghi lại những tri thức quan trọng, cần thiết; ghi lại những câu hỏi, những vấn đề cần trao đổi, chia sẻ với giảng viên, sinh viên để thực sự hiểu rõ được những nội dung trong tài liệu.

Có thể nói, đọc hiểu có vị trí, vai trò quan trọng nhằm cung cấp tri thức cần thiết cho sinh viên trong quá trình tự học, tự nghiên cứu tài liệu, giáo trình để phục vụ cho quá trình học tập và tiếp thu kiến thức trên lớp. Đọc hiểu giáo trình, tài liệu còn là cơ sở để giúp sinh viên đọc, kể sáng tạo những tác phẩm thơ, truyện thiếu nhi... được hiệu quả hơn.

Đọc sáng tạo và kể diễn cảm tác phẩm văn học trẻ em

Đọc sáng tạo là cách đọc mà người đọc phát huy hết khả năng đọc, cảm, tưởng tượng, liên tưởng, tư duy để khám phá đằng sau lớp vỏ ngôn từ của tác phẩm văn học nhằm hiểu nội dung, nghệ thuật, ý đồ của tác giả thể hiện qua văn bản. Quá trình đọc hiểu tác phẩm văn chương, “trước hết phải huy động khả năng tri giác ngôn ngữ để tìm hiểu không chỉ các tầng lớp ý nghĩa, mà còn thức tỉnh cảm xúc, khơi dậy năng lực liên tưởng, tưởng tượng để tái hiện thế giới nghệ thuật của tác phẩm” [2; tr.24].

Kể diễn cảm là cách kể mà người kể bằng chính giọng điệu của bản thân kể lại nội dung của câu chuyện, làm sống dậy những cảm xúc ngủ yên trong câu chữ nhằm truyền tới người nghe những cảm xúc, buồn vui, lo âu của tác giả, tạo nên sự đồng cảm, đồng điệu trong tâm hồn. Khi đọc sáng tạo và diễn cảm tác phẩm văn học trẻ em, giảng viên cần định hướng cho sinh viên những yêu cầu cụ thể của việc đọc và thực hiện theo các bước sau:

Bước 1. Tìm hiểu về tác phẩm

Vấn đề này, giảng viên gợi mở cho sinh viên về những ấn tượng trong cuộc đời, sự nghiệp, phong cách nghệ thuật, quan điểm sáng tác của tác giả cũng như một số nét đặc sắc, giá trị của tác phẩm đang tìm hiểu.

Bước 2. Xác định cách đọc sáng tạo, kể diễn cảm tác phẩm văn học trẻ em

Xác định giọng điệu cơ bản cho tác phẩm: Giảng viên định hướng cho sinh viên trong việc xác định giọng điệu cơ bản của tác phẩm. Theo đó, tùy vào nội dung từng tác phẩm, có thể lựa chọn các giọng điệu khác nhau, như: giọng điệu êm nhẹ, tha thiết; giọng điệu vui tươi; giọng điệu trang trọng; giọng điệu mỉa mai, châm biếm...

Xác định ngữ điệu: Ngữ điệu là sắc thái thể hiện ý nghĩa và cảm xúc của lời nói. Nó là những sắc thái đa dạng trong giọng nói người kể chuyện, biểu hiện những tình cảm, cảm xúc,

suy nghĩ của người kể nhằm giúp họ vẽ nên những hình tượng nghệ thuật. Do vậy, quá trình giảng dạy, giảng viên cần định hướng cho sinh viên hình thành các ngữ điệu khi đọc, kể tác phẩm văn học trẻ em. Thông qua việc thực hành, luyện đọc, kể các tác phẩm mà sinh viên sẽ dần nắm được những kỹ năng cần thiết cho việc hình thành ngữ điệu khi đọc, kể tác phẩm.

Tạo tư thế, cử chỉ, điệu bộ, nét mặt khi đọc, kể tác phẩm: Đây cũng là một trong những yêu cầu quan trọng để sinh viên có thể thành công trong việc đọc, kể diễn cảm tác phẩm văn học. Trong quá trình đọc, kể diễn cảm, giảng viên cần giúp cho sinh viên giữ được tư thế, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ tự tin, bình tĩnh, không lạm dụng không gian, chỗ đứng để gây được thiện cảm, chú ý của người nghe.

Bước 3. Thực hành đọc sáng tạo và kể diễn cảm cụ thể một số tác phẩm văn học trẻ em

Giảng viên có thể đưa ra gợi ý một số tác phẩm văn học trẻ em trong chương trình học để sinh viên có điều kiện thực hành đọc sáng tạo, kể diễn cảm tác phẩm. Quá trình thực hành này, giảng viên cần đưa ra những tiêu chí kiểm tra, đánh giá để sinh viên thực hiện nhiệm vụ một cách tốt hơn nhằm đạt hiệu quả cao nhất của quá trình dạy - học.

Bước 4. Làm bài tập sáng tạo

Có rất nhiều cách thức để giảng viên giao bài tập giúp sinh viên thực hành luyện tập. Giảng viên có thể gợi ý và giao nhiệm vụ cho sinh viên thực hành luyện tập dưới các hình thức: nghe các nghệ sĩ đọc truyện đêm khuya, nghe đọc qua băng đĩa, youtube. Bên cạnh đó, sinh viên phải đọc tác phẩm nhiều lần để nhớ, “thấm” được nội dung, sự kiện, nhân vật và các chi tiết của câu chuyện. Đối với các tác phẩm thơ, sinh viên phải đọc thuộc lòng, đọc lại bằng giọng đọc tình cảm, cảm xúc... Không những thế, sinh viên còn phải xây dựng dàn bài tái tạo lại các tình tiết của tác phẩm, kể chuyện bám sát văn bản, kể sáng tạo, minh họa tác phẩm bằng hình ảnh, hình vẽ,...

Tóm lại, phương pháp đọc sáng tạo, kể diễn cảm tác phẩm văn học trẻ em là một quá trình lao động tổng hợp và sáng tạo. Phương pháp này đặc biệt quan trọng trong tổ chức dạy học học phần *Văn học trẻ em*, góp phần hình thành ở sinh viên những năng lực cần thiết để có thể đáp ứng được yêu cầu của thực tiễn giáo dục mầm non trong giai đoạn hiện nay.

2.2.3.2. Phương pháp thảo luận nhóm

Có thể nói, làm việc theo nhóm là một trong những phương pháp phát huy hiệu quả tính tích cực, năng lực làm việc nhóm và năng lực trình bày của sinh viên. Các vấn đề giáo viên đưa ra sẽ được sinh viên trao đổi ý kiến với bạn học, cùng chia sẻ ý kiến, đóng góp quan điểm, sửa chữa, bổ sung kiến thức. Phương pháp này yêu cầu sinh viên phải làm việc cùng nhau để đưa ra kết quả cuối cùng. Quá trình sinh viên thảo luận nhóm, giảng viên cần phải giám sát, phân công nhiệm vụ cụ thể cho nhóm, hướng dẫn, gợi mở các vấn đề để việc thảo luận của từng nhóm đạt hiệu quả. Đối với mỗi nhóm, các thành viên cần hoạt động tích cực, nêu cao tinh thần, trách nhiệm để tìm ra vấn đề. Hết thời gian thảo luận, giảng viên gọi ngẫu nhiên một sinh viên đại diện cho nhóm để thuyết trình, đánh giá. Điều này sẽ tránh được tình trạng người làm, người chơi, người làm ít, làm nhiều. Sau khi sinh viên trình bày xong, giảng viên gọi các sinh khác trong lớp nhận xét rồi chốt lại vấn đề.

2.2.3.3. Phương pháp “Sân khấu hóa” tác phẩm văn học

Trong giảng dạy tác phẩm văn học, để người học quan tâm, hứng thú, giảng viên sẽ sử dụng các phương pháp dạy học phù hợp trong đó có các hoạt động trải nghiệm sáng tạo.

Sân khấu hóa tác phẩm văn học được xem là một dạng trải nghiệm sáng tạo giàu tiềm năng. Theo Lê Hải Anh, “sân khấu hóa tác phẩm văn học là một phương pháp dạy học, đồng thời là một hình thức tiếp nhận sáng tạo. Một văn bản văn học thường được tiếp nhận qua kênh đọc. Bằng hoạt động liên tưởng, tưởng tượng, người đọc cụ thể hóa các cấu trúc kí hiệu tác phẩm, làm phát lộ các lớp nghĩa tiềm ẩn. Khi tác phẩm văn học được đưa lên sân khấu, hoạt động tiếp nhận đã trở thành một sự sáng tạo trên nền của sáng tạo trước” [1; tr.5].

Khi sử dụng phương pháp này, giảng viên hướng dẫn sinh viên chuyển thể các tác phẩm văn học thành kịch bản để diễn kịch. Đây là phương pháp gây được sự hứng thú đặc biệt cho người học. Bên cạnh đó, “Sân khấu hóa” tác phẩm văn học khuyến khích sinh viên trong việc tìm hiểu, cảm thụ tác phẩm. Sau khi diễn những vở kịch được dựng lên từ tác phẩm văn học, giảng viên hướng dẫn sinh viên thảo luận các vấn đề quan trọng để rút ra bài học ý nghĩa. Có thể nói, phương pháp “Sân khấu hóa” tác phẩm văn học rất phù hợp với sinh viên chuyên ngành Giáo dục Mầm non - bởi khi ra trường công tác, yêu cầu của thực tiễn giáo dục tại trường mầm non, các em cũng sẽ phải chuyển thể tác phẩm thành những vở kịch để phục vụ cho việc dạy học.

Do đặc trưng của các tác phẩm văn học trẻ em có trong học phần *Văn học trẻ em* thường ngắn gọn, nội dung dễ hiểu, kết cấu, bố cục đơn giản nên việc chuyển thể, xây dựng kịch bản từ các tác phẩm thuộc các thể loại như truyện cổ tích, truyện đồng thoại... cũng rất dễ dàng. Sinh viên khi được hóa thân vào nhân vật, trải nghiệm bối cảnh của câu chuyện sẽ cảm thấy yêu thích tác phẩm văn học nói riêng và văn chương nói chung.

2.2.3.4. Phương pháp đóng vai

Đóng vai là phương pháp tổ chức cho sinh viên thực hành, hóa thân vào nhân vật trong tác phẩm để suy nghĩ và trả lời những câu hỏi mà giảng viên đưa ra. Nói cách khác, sinh viên sẽ được “làm thử” một số cách ứng xử nào đó trong một tình huống giả định. Phương pháp này giúp người học suy nghĩ sâu sắc về một vấn đề bằng cách tập trung vào một sự việc cụ thể mà các em vừa thực hiện hoặc quan sát được. Giảng viên khi hướng dẫn sinh viên tìm hiểu, cảm thụ tác phẩm văn học nên đặt những câu hỏi theo kiểu “hóa thân” vào suy nghĩ nhân vật để trả lời. Điều này sẽ khơi gợi ở sinh viên lối tư duy đa chiều, kích thích cảm xúc đối với nhân vật và tác phẩm. Ví dụ, khi tìm hiểu “Dế mèn phiêu lưu kí”, giảng viên có thể đặt câu hỏi: “Nếu anh/chị là nhân vật Dế Mèn”, anh/chị có suy nghĩ như thế nào trước cái chết của Dế Choắt?”. Khi đó, sinh viên sẽ có cơ hội được trình bày, bộc lộ những suy nghĩ, cảm xúc của bản thân, giúp các em có suy nghĩ sâu hơn về con người, sự việc, tình huống được đặt ra trong tác phẩm.

2.2.3.5. Phương pháp lập sơ đồ tư duy

Đây là phương pháp giúp sinh viên nắm bắt được kiến thức trọng tâm, quan trọng của bài học. Thực hiện phương pháp này, giảng viên phải giao nhiệm vụ cụ thể cho sinh viên. Theo đó, giảng viên yêu cầu sinh viên xây dựng sơ đồ tư duy thể hiện được vấn đề đặt ra trong tác phẩm. Giảng viên hướng dẫn các em xây dựng sơ đồ tư duy, ghi nhớ các kiến thức trọng tâm nhất của bài học, từ đó giúp sinh viên khắc sâu kiến thức và hình thành kĩ năng tư duy logic. Một sơ đồ tư duy đúng sẽ bao gồm chủ đề chính ở vị trí trung tâm, xung quanh là các nhánh con, màu sắc, hình ảnh diễn đạt nội dung liên quan đến chủ đề đó.

Bên cạnh việc lập sơ đồ tư duy cho các bài học của học phần *Văn học trẻ em*, ngay cả việc thực hành các đề văn, sinh viên cũng có thể áp dụng phương pháp này để xây dựng dàn ý. Khi đó, các em cần xác định vấn đề được yêu cầu trong đề văn, thiết lập vấn đề đó ở vị trí trung tâm của sơ đồ; chia các ý cần phân tích thành các nhánh lớn, nhánh nhỏ, chú ý tới việc phát triển các nhánh nhỏ bởi đây là sự hiện thực hóa các vấn đề trọng tâm hoặc các vấn đề liên hệ, mở rộng...

3. KẾT LUẬN

Dạy học học phần *Văn học trẻ em* cho sinh viên khoa Giáo dục Mầm non Trường Đại học Hồng Đức là một quá trình đòi hỏi giảng viên phải có phương pháp tổ chức bài giảng linh hoạt, bằng nhiều phương pháp, trong đó có sự kết hợp giữa các phương pháp dạy học truyền thống và hiện đại để trang bị cho sinh viên hệ thống kiến thức về văn học trẻ em. Để đạt được hiệu quả cao trong quá trình dạy học, giảng viên phải nắm vững kiến thức chuyên sâu về *Văn học trẻ em*, nắm vững những ưu, nhược điểm của các phương pháp dạy học, phát huy năng lực chủ động, sáng tạo, hướng đến việc hoàn thiện tư duy, kiến thức, kỹ năng, thái độ cho người học, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo của nhà trường.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Lê Hải Anh (2020), Thiết kế chuyên đề lớp 10 sân khấu hóa một tác phẩm văn học (theo chương trình Ngữ văn THPT 2018), *Tạp chí Khoa học Trường Đại học Sư phạm Hà Nội*, tập 65, số 7, tr.3-15.
- [2] Nguyễn Thanh Hùng (1996), *Văn học tầm nhìn biến đổi*, Nxb. Văn học, Hà Nội.
- [3] Hoàng Thị Lan (2012), *Dạy học văn học thiếu nhi ở cao đẳng sư phạm mầm non*, Luận án Tiến sĩ Giáo dục học Trường Đại học Sư phạm Hà Nội.
- [4] Phan Trọng Luận (1978), *Con đường nâng cao hiệu quả dạy văn*, Nxb. Giáo dục, Hà Nội.
- [5] Thủ tướng Chính phủ (2018), *Quyết định số 1677/QĐ-TTg ngày 03/12/2018 phê duyệt Đề án phát triển Giáo dục mầm non giai đoạn 2018 - 2025*.

MEASURES TO IMPROVE THE TEACHING QUALITY OF CHILDREN'S LITERATURE COURSE FOR EARLY CHILDHOOD EDUCATION STUDENTS AT HONG DUC UNIVERSITY

Nguyen Thi Hoang Huong

ABSTRACT

The Children's Literature course aims to provide learners with basic knowledge about the development stages of Vietnamese children's literature; systemizing basic values of typical authors and works of children's literature in Vietnam and the world. In addition, the course helps learners to form the capacity to teach about authors and literary works at the preschool level, and at the same time, improve their ability to self-study, self-research,

analyze and evaluate literary works. Therefore, in this article, we mention a number of measures such as group discussion, theatricalization, role-playing, mind mapping, etc., to improve the quality of teaching children's literature for early childhood education students at Hong Duc University.

Keywords: *Measures, Hong Duc University, teaching, preschool education, children's literature*

* Ngày nộp bài: 8/2/2023; Ngày gửi phản biện: 8/2/2023; Ngày duyệt đăng: 28/2/2023